

Số: 25 /2022/NQ-HĐND

Sóc Trăng, ngày 09 tháng 12 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức hỗ trợ thường xuyên cho các chức danh Đội trưởng, Đội phó
Đội dân phòng và số lượng phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn,
cứu hộ trang bị cho lực lượng dân phòng trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 11**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 29 tháng 6 năm 2001 và Luật Sửa
đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 22 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và
chữa cháy và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;*

*Căn cứ Thông tư số 150/2020/TT-BCA ngày 31 tháng 12 năm 2020 của
Bộ trưởng Bộ Công an quy định về trang bị phương tiện phòng cháy, chữa cháy
và cứu nạn, cứu hộ cho lực lượng dân phòng, lực lượng phòng cháy và chữa
cháy cơ sở, lực lượng phòng cháy và chữa cháy chuyên ngành;*

*Xét Tờ trình số 195/TTr-UBND ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban
nhân dân tỉnh Sóc Trăng về ban hành Nghị quyết thay thế Nghị quyết
09/2019/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh
Sóc Trăng quy định mức hỗ trợ thường xuyên cho các chức danh Đội trưởng,
Đội phó Đội dân phòng và định mức trang bị phương tiện phòng cháy và chữa
cháy cho lực lượng dân phòng trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng; Báo cáo thẩm tra
của Ban pháp chế; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1. Nhất trí thông qua mức hỗ trợ thường xuyên cho các chức
danh Đội trưởng, Đội phó Đội dân phòng và số lượng phương tiện phòng
cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trang bị cho lực lượng dân phòng trên
địa bàn tỉnh Sóc Trăng, với những nội dung cụ thể như sau:**

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ thường xuyên cho các chức danh Đội
trưởng, Đội phó Đội dân phòng và số lượng phương tiện phòng cháy, chữa cháy
và cứu nạn, cứu hộ trang bị cho lực lượng dân phòng trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

2. Đối tượng áp dụng

Đội trưởng, Đội phó Đội dân phòng; Đội dân phòng; các cơ quan, tổ chức cá nhân có liên quan đến việc hỗ trợ và trang bị phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho lực lượng dân phòng trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

3. Mức hỗ trợ thường xuyên cho các chức danh Đội trưởng, Đội phó Đội dân phòng

a) Đội trưởng Đội dân phòng bằng 20% lương tối thiểu vùng/người/tháng.

b) Đội phó Đội dân phòng bằng 15% lương tối thiểu vùng/người/tháng.

4. Danh mục, số lượng phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trang bị cho lực lượng dân phòng cụ thể như sau:

SỐ TT	DANH MỤC	ĐVT	SỐ LƯỢNG	NIÊN HẠN SỬ DỤNG
1	Bình bột chữa cháy xách tay có khối lượng chất chữa cháy không nhỏ hơn 04 kg	Bình	05	Theo quy định của nhà sản xuất
2	Bình khí chữa cháy xách tay có khối lượng chất chữa cháy không nhỏ hơn 03 kg hoặc bình chữa cháy gốc nước xách tay có dung tích chất chữa cháy không nhỏ hơn 06 lít	Bình	05	Theo quy định của nhà sản xuất
3	Đèn pin (độ sáng 200 lm, chịu nước IPX4)	Chiếc	02	Hỏng thay thế
4	Rìu cứu nạn (trọng lượng 02 kg, cán dài 90 cm, chất liệu thép cacbon cường độ cao)	Chiếc	01	Hỏng thay thế
5	Xà beng (một đầu nhọn, một đầu dẹt; dài 100 cm)	Chiếc	01	Hỏng thay thế
6	Búa tạ (thép cacbon cường độ cao, nặng 05 kg, cán dài 50 cm)	Chiếc	01	Hỏng thay thế
7	Kìm cộng lực (dài 60 cm, tải cắt 60 kg)	Chiếc	01	Hỏng thay thế
8	Túi sơ cứu loại A (Theo Thông tư số 19/2016/TT-BYT ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế)	Túi	01	Hỏng thay thế
9	Cáng cứu thương (kích thước 186 cm x 51 cm x 17 cm; tải trọng 160 kg)	Chiếc	01	Hỏng thay thế

Điều 2. Nguồn kinh phí đảm bảo

1. Mức hỗ trợ thường xuyên cho các chức danh Đội trưởng, Đội phó Đội dân phòng được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước hằng năm và thực hiện theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

2. Số lượng phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trang bị cho lực lượng dân phòng thực hiện theo khoản 1 Điều 6 của Thông tư số 150/2020/TT-BCA ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về trang bị phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho lực lượng dân phòng, lực lượng phòng cháy và chữa cháy cơ sở, lực lượng phòng cháy và chữa cháy chuyên ngành.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ thường xuyên giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 09/2019/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng quy định mức hỗ trợ thường xuyên cho các chức danh Đội trưởng, Đội phó Đội dân phòng và định mức trang bị phương tiện phòng cháy và chữa cháy cho lực lượng dân phòng trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng Khóa X, Kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 19 tháng 12 năm 2022./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: Tư pháp, Tài chính, Công an;
- TT.TU, TT.HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Như Điều 3;
- TT.HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công báo tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Hồ Thị Cẩm Đào